

TIẾNG VIỆT 2 – PHIẾU BÀI TẬP 15

Từ chỉ sự vật, từ chỉ đặc điểm, từ chỉ hoạt động; Các kiểu câu; Dấu phẩy, dấu chấm, dấu hỏi, dấu chấm than

PHẦN 1: TỪ CHỈ SỰ VẬT, HOẠT ĐỘNG, ĐẶC ĐIỂM & CÁC KIỂU CÂU

Câu 1: Trắc nghiệm (Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng)

1.1. Dòng nào dưới đây gồm toàn các từ chỉ hoạt động thể thao?

- A. Bơi lội, đá bóng, chạy bộ.
- B. Học sinh, chăm chỉ, chạy.
- C. Thước kẻ, bay lượn, cao lớn.

1.2. Câu "Gia đình em rất đầm ấm và hạnh phúc." thuộc kiểu câu nào?

- A. Câu giới thiệu.
- B. Câu nêu hoạt động.
- C. Câu nêu đặc điểm.

Câu 2: Xếp từ ngữ vào đúng cột

Em hãy phân loại và điền các từ dưới đây vào đúng cột trong bảng:

ông bà, đá bóng, thân thiết, bạn học, bơi lội, ấm áp, cha mẹ, chạy bộ, nhanh nhẹn, anh chị, đánh cầu lông, hòa đồng, thầy cô, chuyên bóng, khỏe mạnh.

Từ chỉ sự vật	Từ chỉ hoạt động	Từ chỉ đặc điểm
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		

Câu 3: Nối các nhóm từ ngữ ở Cột A với loại từ phù hợp ở Cột B:

Cột A (Từ ngữ)	Cột B (Nhóm từ)
1. Ông bà, bạn thân, cầu thủ, sân bóng	a. Từ chỉ đặc điểm
2. Bơi lội, đá bóng, tập thể dục, trò chuyện	
3. Hiền hòa, nhanh nhẹn, vui vẻ, dẻo dai	b. Từ chỉ sự vật
4. Cha mẹ, thầy cô, bạn bè, quả bóng	
5. Đánh cầu lông, chạy bộ, cưỡi ngựa, chuyên bóng	c. Từ chỉ hoạt động
6. Ấm áp, thân thiết, hòa đồng, khỏe mạnh	

Trả lời nối: 1 - ; 2 - ; 3 - ; 4 - ; 5 - ; 6 -

Câu 4: Nối các câu ở Vế A với kiểu câu phù hợp ở Vế B:

Vế A (Câu)	Vế B (Kiểu câu)
1. Bố em là một huấn luyện viên bóng đá.	a. Câu giới thiệu
2. Bạn Nam đang tập bơi cùng anh trai.	
3. Gia đình em rất hạnh phúc và đầm ấm.	b. Câu nêu hoạt động
4. Lan là người bạn thân nhất của em ở lớp.	
5. Các bạn học sinh đang hăng hái chơi đá cầu.	c. Câu nêu đặc điểm
6. Đôi bạn này rất hòa đồng và dẻo dai.	

Trả lời nối: 1 - ; 2 - ; 3 - ; 4 - ; 5 - ; 6 -

Câu 5: Đọc đoạn văn và thực hiện yêu cầu

Đọc đoạn văn sau:

"Vào ngày nghỉ cuối tuần, gia đình em cùng nhau tập thể dục ở công viên. Bố và em hào hứng chạy bộ quanh hồ. Mẹ và chị gái vui vẻ tập yoga trên thảm cỏ xanh mướt. Mọi người đều cảm thấy tràn đầy năng lượng."

Dựa vào đoạn văn trên, em hãy:

a) Tìm 02 từ chỉ hoạt động có trong đoạn văn:

.....

b) Tìm 02 từ chỉ đặc điểm có trong đoạn văn:

.....

c) Câu "Bố và em hào hứng chạy bộ quanh hồ." thuộc kiểu câu nào?

→ Trả lời:

.....

Câu 6: Tập đặt câu

Em hãy đặt câu theo các yêu cầu dưới đây:

a) Đặt 01 câu giới thiệu (dùng để giới thiệu về một người thân trong gia đình hoặc bạn bè):

.....

b) Đặt 01 câu nêu hoạt động (nói về môn thể thao em hoặc người thân thường tập luyện):

.....

c) Đặt 01 câu nêu đặc điểm (miêu tả tính cách của một người bạn hoặc không khí gia đình em):

.....

PHẦN 2: ÔN TẬP DẤU CÂU (Dấu chấm, Dấu hỏi, Dấu chấm than, Dấu phẩy)

Câu 7: Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng

7.1. Dấu câu nào được dùng để kết thúc một câu hỏi?

A. Dấu chấm (.)

B. Dấu hỏi (?)

C. Dấu chấm than (!)

7.2. Dấu phẩy trong câu "Nam, Lan và Minh đang cùng nhau tập bơi." có tác dụng gì?

- A. Dùng để ngăn cách các từ chỉ sự vật (tên người) liệt kê trong câu.
- B. Dùng để kết thúc câu kể.
- C. Dùng để bộc lộ cảm xúc vui mừng.

Câu 8: Nối dấu câu ở Cột A với công dụng phù hợp ở Cột B

Cột A (Dấu câu)	Cột B (Tác dụng của dấu câu)
1. Dấu chấm (.)	a. Dùng để đặt ở cuối câu bộc lộ cảm xúc hoặc lời đề nghị, cầu khiến.
2. Dấu hỏi (?)	b. Dùng để ngăn cách các bộ phận, các từ ngữ cùng chức năng liệt kê trong câu.
3. Dấu chấm than (!)	c. Dùng để đặt ở cuối câu kể khi kết thúc một ý trọn vẹn.
4. Dấu phẩy (,)	d. Dùng để đặt ở cuối câu hỏi nhằm nêu điều chưa biết.

Trả lời nối: 1 - ; 2 - ; 3 - ; 4 -

Câu 9: Đọc đoạn văn sau và điền dấu câu thích hợp (. hoặc ? hoặc ! hoặc ,) vào ô trống []

Nắng sớm chiếu sáng bừng cả khu rừng xanh [] Các loài muông thú như hươu sao [] thỏ trắng [] và khỉ con cùng nhau thức dậy [] Chú Khỉ Nâu nhanh nhẩu chuyển từ cành cây này sang cành cây khác rồi reo lên: "Ôi [] buổi sáng ở rừng xanh mới đẹp làm sao []" Thỏ Trắng ngược nhìn lên và hỏi : "Cậu có biết hôm nay là ngày hội của khu rừng không []" Khỉ Nâu gật đầu hào hứng [] Tất cả các loài vật đều cảm thấy rất vui vẻ và hạnh phúc []

Câu 10: Sửa lại các câu dưới đây bằng cách thêm dấu phẩy (,) vào vị trí thích hợp

a) Mùa xuân cây cối trong vườn đơm chồi nảy lộc nở hoa thơm ngát.

→ Viết lại câu đúng:

.....

b) Chú chim sẻ ríu rít hát ca chuyển cành nhanh nhẹn và nhảy nhót trên thảm cỏ xanh.

→ Viết lại câu đúng:

.....

.....

c) Trong giờ ra chơi các bạn học sinh nhảy dây đá cầu và đọc sách dưới bóng cây.

→ Viết lại câu đúng:

.....

.....

d) Dù trời mưa to đường xa gập ghềnh các bạn nhỏ vẫn đi học đúng giờ.

→ Viết lại câu đúng:

.....

.....

Câu 11: Em hãy tập đặt câu theo các yêu cầu về dấu câu dưới đây

a) Đặt 01 câu hỏi thăm sức khỏe của thầy cô giáo cũ (sử dụng dấu hỏi ?):

.....

.....

b) Đặt 01 câu thể hiện sự ngạc nhiên khi thấy một cảnh đẹp thiên nhiên (sử dụng dấu chấm than !):

.....

.....

c) Đặt 01 câu kể nêu các môn học em yêu thích ở trường có sử dụng dấu phẩy (,):

.....

.....